

THÔNG BÁO LUỒNG

Định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia kênh Tư Mới

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ GTVT quy định về khảo sát phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa;

Căn cứ văn bản số 618/BCL-ĐTNDPB ngày 15/5/2018 của Chi Cục ĐTND phía Nam về việc Báo cáo luồng định kỳ đường thủy nội địa quốc gia;

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố thông báo luồng định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia Kênh Tư Mới, như sau:

I. Tình hình mực nước:

TT	Trạm	H _{max} (m)	H _{min} (m)	Hđo-ngày	Vị trí Trạm
1	Mỹ An	+0,64	-0,34	04/04 24/04	Km 61+500 Bờ trái kênh Tháp Mười số 2, TT Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

II. Tình hình luồng

STT	Sông	Vật chướng ngại, cầu, đường dây điện...	Lý trình Km	Các đặc trưng luồng			
				Độ sâu nhỏ nhất h _{min}	Độ sâu lớn nhất h _{max}	Độ sâu thực đo (h)	Chiều rộng đáy luồng (B)
1	Kênh Tư Mới	Cầu Tháp Mười	9+530	2,30	5,05	2,66	20
		Cầu Mỹ An	9+823	1,30	4,05	1,66	20

III. Bãi cạn:

STT	Sông	Tên bãi cạn trọng điểm – Lý trình	Độ sâu h (m)	Mực nước (m)	Cao độ z (m)	Chiều rộng B (m)	Chiều dài L (m)	Ngày đo
1	Kênh Tư Mới	Luồng cạn, hẹp km00+000 ÷ Km07+000	2,66	-0,34	-3,00	22	7000	24/4
2		Luồng cạn, hẹp km07+000 ÷ km08+200	2,66	-0,34	-3,00	23	1200	24/4
3		Luồng cạn, hẹp km08+200 ÷ km09+500	2,66	-0,34	-4,00	20	1300	24/4

4	Luồng cạn, hẹp km09+500 ÷ km10+178	2,66	-0,34	-3,00	13	678	24/4
---	--	------	-------	-------	----	-----	------

IV. Một số điều lưu ý khi đi trên tuyến:

- Tại km 00+260 bên đò cắt ngang luồng.
- Tại km 02+640 bên đò cắt ngang luồng.
- Tại km 03+817 bên đò cắt ngang luồng.
- Tại km 06+500 bên đò cắt ngang luồng.

Các chủ phương tiện thủy lưu thông trên tuyến sông ngoài việc đi đúng phạm vi luồng cần chủ động tìm hiểu điều kiện thực tế của luồng và chỉ dẫn của báo hiệu trên tuyến để quyết định điều khiển phương tiện lưu hành an toàn./.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để b/c);
- Chi cục ĐTNĐ Nam;
- Các CV ĐTNĐ 3, 4;
- Website Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Văn Duy